

Bản án số: 314/2017/HSST
Ngày: 27-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

2. Ông Ngô Kim Thành.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 27/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 319/2017/HSST, ngày 13/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đ A V, sinh năm 1974

ĐKNKTT: Số 192 đường N B, phường T Q K, thành phố NĐ, tỉnh N Đ.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 11/3/168 đường N B, phường T Q K, thành phố NĐ, tỉnh NĐ.

Nghề nghiệp: Tự do Văn hoá: 4 /12

Con ông: Đoàn V T, sinh năm 1945

Con bà: Bùi T X V, sinh năm 1945

Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ ba

Có vợ: Trần T H, sinh năm 1976 (đã ly hôn).

Có 01 con sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 08/11/1999 TAND tỉnh Nam Định xử phúc thẩm phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”

- Ngày 04/7/2008 TAND thành phố Nam Định xử phạt 30 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt từ ngày 18/6/2017 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h ngày 17/6/2017, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đường Bến Ngự phát hiện T V H, sinh năm 1995 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của H 01 gói nhỏ ni lông màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (H khai là gói ma túy đá) vừa mua của Đoàn A V.

Bản kết luận giám định số 529 ngày 20/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu giám định đều là chất ma túy, loại chất ma túy Menthamphetamine trọng lượng (khối lượng) mẫu 1,233 gam.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra như: Lời khai, bản tường trình của H và biên bản nhận dạng qua ảnh, báo cáo trình sát, đơn trình báo của đại diện tổ dân phố khu vực ngõ 168 đường N B phường T Q K, thành phố N Đ.

Cơ quan điều tra – Công an thành phố Nam Định đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số 74 ngày 18/6/2017 đối với nơi ở của Đ A V tại số nhà 11/3/168 đường Ng B, phường T Q K, thành phố N Đ: Quá trình khám xét thu giữ trong tủ phòng khách 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu K); tại ô cửa trong phòng ngủ thu 07 gói ni lông màu trắng bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu K1) (V khai là 08 gói ma túy đá); ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ 01 điện thoại Nokia (đã cũ); 01 cân điện tử; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đoàn A V và 600.000đ. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Bản kết luận giám định số 531/GĐKTHS ngày 20/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu giám định đều là chất ma túy, loại chất ma túy Menthamphetamine.

K trọng lượng (khối lượng) mẫu 0,722 gam.

K 1 tổng trọng lượng (khối lượng) mẫu 1,574 gam.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn A V đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng và khai nhận nguồn gốc số ma túy ma túy trên như sau: Khoảng 17h ngày 17/6/2017, V đi từ nhà ra khu vực 3 tầng Phan Bội Châu, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định mua của nam thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 700.000đ mang về nhà chia ra thành 08 gói nhỏ V để 01 gói cất trong tủ phòng khách; còn 07 gói cất ở ô cửa cạnh

giường ngủ để sử dụng dần cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Trần Văn H và Đ A V nhưng Đoàn A V không khai nhận việc bán ma túy cho Trần Văn H.

Cáo trạng số 328/QĐ-KSĐT, ngày 12/9/2017 Viện kiểm sát (VKS) nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Đoàn A V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên nội dung quyết truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Đoàn A V từ 30 đến 36 tháng tù.

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) xử lý số vật chứng đã thu giữ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe bị cáo khai báo, nghe ý kiến của VKS.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số 531/GĐKTHS ngày 20/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 15h 30' ngày 18/6/2017 tại số nhà 11/3/168 đường N B, phường T Q K, thành phố ND, Đoàn A V đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,296 gam Menthamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại CQĐT cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để áp dụng tất cả những tình tiết có lợi cho các bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân không nhằm kiếm lời bất chính nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: số Methamphetamine đã thu giữ là chất Nhà nước cấm lưu hành và một cân điện tử màu đen đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, một điện thoại di động Nokia đã cũ, một chứng minh nhân dân mang tên Đ A V và số tiền 600.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Đối với đối tượng đã bán gói ma túy cho V và hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần C H, cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra - Công an TP Nam Định đang tiến hành xác minh, nên tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần C H Cơ quan điều tra – Công an TP. Nam Định đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can thành vụ án khác.

[6] Án phí HSST: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đ A V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

- Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Đ A V 27 (hai mươi bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2017.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine đã thu giữ có trong phong bì niêm phong số 531, tịch thu tiêu hủy một cân điện tử màu đen đã cũ. Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động Nokia đã cũ, một chứng minh nhân dân mang tên Đ A V và số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2017)

3. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đ A V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn